

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 240/2022/HS-ST

Ngày 09 - 8 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Nông.
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 215/2022/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 239/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1986 tại Thành phố N; thường trú: Ấp 7, xã N, huyện Q, tỉnh N; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1952; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 1997; vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt truy nã và tạm giam từ ngày 08/5/2022 cho đến nay; có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Công ty cổ phần N; trụ sở: Số 648 đường T, phường x, Quận T, Thành phố M.

Người đại diện hợp pháp: Ông Lê Văn T, sinh năm 1968; địa chỉ: Số 648 đường T, phường X, Quận T, Thành phố M. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

- + Ông Lương Xuân S, sinh năm 1987, vắng mặt.
- + Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1987, có mặt.
- + Bà Lê Thị Thanh V, sinh năm 1965, vắng mặt.

+ Ông Đoàn Tiến P, sinh năm 1967, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T sống cùng vợ là chị Nguyễn Thị T và con tại phòng trọ, địa chỉ 51C/3 khu phố Đ 3, phường B, thành phố A, tỉnh D.

Vào lúc 06 giờ 30 ngày 22/7/2016, anh Lương Xuân S điều khiển xe ô tô biển số 51F-50473 hiệu xe Innova của Công ty N lưu thông trên đường Nguyễn Viết Xuân, gần đến trước số nhà 53/3A khu phố Đ 3, phường B, thành phố A, tỉnh D thì dừng xe lại để mua bánh mì cho khách. Do anh S dừng xe làm chắn lối đi ra vào của con hẻm gần tiệm bánh mì. Lúc này, Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô không rõ biển số trong hẻm chạy ra đường Nguyễn Viết X, do hẻm bị chắn bởi việc dừng xe của anh S nên T và anh S xảy ra cự cãi, sau đó, anh S cho xe di chuyển lên phía trước. Do bức tức về việc chửi nhau với anh S, T nhặt 01 cục bê tông đa cạnh đường kính khoảng 10cm bên lề đường, ném vào phía sau xe của anh S làm bể hoàn toàn kính chắn gió phía sau. Anh S trình báo sự việc đến Công an phường An Bình, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An thụ lý theo thẩm quyền.

* Vật chứng thu giữ:

+ 01 cục bê tông đa cạnh đường kính khoảng 10cm.

+ 01 xe ô tô biển số 51F-50473 hiệu xe Innova của Công ty V.

Căn cứ Biên bản kết luận định giá số 183/BB.ĐG ngày 24/8/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Dĩ An, kết luận: Kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Toyota Innova biển số 51F-504.73 trị giá 7.000.000 đồng.

Ngày 01/9/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội Hủy hoại tài sản. Do T bỏ trốn nên đã bị truy nã. Ngày 08/5/2022, Nguyễn Văn T bị bắt và tạm giam cho đến nay. Ngày 17/5/2022, Nguyễn Văn T bị thay đổi khởi tố bị can từ tội Hủy hoại tài sản sang tội Cố ý làm hư hỏng tài sản.

Cáo trạng số 239/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 cục bê tông đa cạnh đường kính khoảng 10 cm cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe ô tô biển số 51F-50473 hiệu Innova của Công ty V, sau khi khám nghiệm phương tiện đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Văn T đại diện ủy quyền của công ty V yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường 10.586.000 đồng tiền thay kính chắn gió và 4.360.000 đồng thu nhập của tài xế và kinh doanh xe ô tô biển số 51F-50473 bị mất trong thời gian tạm giữ xe và sửa chữa. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đồng ý bồi thường số tiền trên nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và nguyên đơn dân sự không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 06 giờ 30 ngày 22/7/2016, tại khu vực trước nhà 53/3A đường X, khu phố Đ 3, phường B, thành phố A, tỉnh D, do bức tức anh Lương Xuân S đậu xe ô tô biển số 51F-50473 chặn lối đi, Nguyễn Văn T dùng cục bê tông đa cạnh đường kính khoảng 10cm ném vào xe ô tô biển số 51F-50473 hiệu Innova của Công ty N làm bể hỏng hoàn toàn kính chắn gió phía sau trị giá 7.000.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 239/CT-VKS ngày 19 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và là người lao động nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của nguyên đơn dân sự được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và tính chất, mức độ hành vi của bị cáo, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- 01 cục bê tông đa cạnh đường kính khoảng 10cm cần tịch thu tiêu hủy theo quy định.

[10] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Nguyên đơn dân sự Công ty N yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường 10.586.000 đồng tiền thay kính chắn gió và 4.360.000 đồng thu nhập của tài xế và kinh doanh xe ô tô biển số 51F-50473 bị mất trong thời gian tạm giữ và sửa chữa. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của nguyên đơn dân sự nên ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, mức hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự là phù hợp nên có cơ sở chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; Điểm i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các Điều 468, 584, 585 và 589, 591 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

- Bị cáo Nguyễn Văn T có trách nhiệm bồi thường cho Công ty cổ phần Ánh Dương Việt Nam số tiền 14.946.000 đồng.

Kể từ ngày người được yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cục bê tông đa cạnh đường kính khoảng 10 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/7/2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 747.300 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (02);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Nam